**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 9**

**TUẦN 9 (1/11-5/11)**

# 

**Tiết 1- Bài 17 : VÙNG NÚI TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ**

**Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề** |  |
| **Hoạt động 1**:  **I.Vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ**  Bước 1: Quan sát bản đồ tự nhiện vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ  Bước 2: Trả lời câu hỏi sau  **Hoạt động 2**:  **II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :**  Bước 1: Quan sát bản đồ tự nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ  Bước 2: Trả lời câu hỏi sau | - Nêu qui mô diện tích , dân số của vùng .  - Xác định vị trí giới hạn của vùng,nhận xét chung về lănh thổ của vùng.  - Vị trí này có ý nghĩa quan trọng như thế nào ?  - Độ cao địa hình và hướng núi có ảnh hưởng gì đến sự phân hóa tự nhiên của vùng .  - Khu vực trung du Bắc Bộ có đặc trưng gì ?Khả năng phát triển kinh tế ở đây ra sao ? |

**Bài ghi học sinh**

**Bài 17 : VÙNG NÚI TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ**

**I.Vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ**

- Diện tích :100.965 km 2

- Dân số : 13.8 triệu người ( 2019 )

- Vị trí ở phía bắc đất nước.

+ Bắc : giáp Trung Quốc

+ Tây : giáp Thượng Lào

+ Đông Nam : giáp Vịnh Bắc Bộ

+ Nam : Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ

- Chiếm 1/3 diện tích lãnh thổ cả nước , có đường bờ biển dài .

\* Ý nghĩa: Dễ giao lưu với nước ngoài và trong nước , lãnh thổ giàu tiềm năng .

**II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :**

- Tự nhiên phân hóa hai vùng Đông Bắc và Tây bắc .

- Địa hình cao , cắt xẻ mạnh , khí hậu có mùa đông lạnh, nhiều loại khoáng sản , trữ lượng thủy điện dồi dào .

-Thuận lợi :Tài nguyên phong phú tạo điều kiện phát triển kinh tế đa ngành .

- Khó khăn : Địa hình chia cắt phức tạp, thời tiết diễn biến thất thường,khoáng sản trữ lượng nhỏ và điều kiện khai thác phức tạp, xói mòn đất , sạt lở đất , lũ quét ….

**III. Đặc điểm dân cư xã hội : ( HS TỰ HỌC)**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 9**

**TUẦN 9 (1/11-5/11)**

# 

**Tiết 2 - *Bài 18: VÙNG NÚI TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ (tiếp theo)***

**Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề** |  |
| **Hoạt động 1**: Tình hình phát triển kinh tế  **Bước 1:** Quan sát Bản đồ kinh tế của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ  **Bước 2:**  **Trả lời câu hỏi sau**  **Hoạt động 2**: Ngành nông nghiệp  **Bước 1:** Quan sát Bản đồ kinh tế của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ  **Bước 2:**  **Trả lời câu hỏi sau**  **+ Hoạt động 3 :** Dịch vụ  **Bước 1:** Quan sát Bản đồ kinh tế của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ  **Bước 2:**  **Trả lời câu hỏi sau**  **+ Hoạt động 4** : Các trung tâm kinh tế | - Vùng có tiềm năng phát triển ngành công nghiệp nào ?  - Ngành công nghiệp nào phát triển nhất ?  -Vì sao khai thác khoáng sản là thế mạnh của tiểu vùng Đông Bắc còn phát triển thuỷ điện thế mạnh của tiểu vùng Tây Bắc?  - Kể tên các loại cây trồng chủ yếu của vùng ?  - Việc phát triển nghề rừng theo hướng nông - lâm kết hợp ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có ý nghĩa như thế nào ?  - Nông nghiệp của vùng gặp khó khăn trở ngại gì ?  - Hệ thống dịch vụ ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ như thế nào ?  - Các cửa khẩu quan trọng: Móng Cái, Hữu Nghị, Lào Cai.  - Xác định vị trí địa lý của các trung tâm kinh tế. Nêu các ngành sản xuất đặc trưng của mỗi trung tâm.. |

**Bài ghi học sinh**

**Tiết 2 - *Bài 18: VÙNG NÚI TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ (tiếp theo)***

**IV. Tình hình phát triển kinh tế**

**1. Công nghiệp**

- Thế mạnh chủ yếu là khai thác và chế biến khoáng sản , thủy điện .

- Các ngành phát triển :

+ Khai thác khoáng sản : than , sắt ….

+ Năng lượng : Nhiệt điện ( Uông Bí 150 MW ) , thủy điện ( Hòa Bình 1920MW), (Sơn La 2400 MW )…

- Các ngành khác : luyện kim( Thái Nguyên ) , cơ khí( Hạ Long ) , hóa chất( Việt Trì ) , công nghiệp nhẹ , chế biến lương thực thực phẩm .

**2. Nông nghiệp**

- Sản phẩm đa dạng, qui mô tập trung.

- Một số sản phẩm có giá trị : chè , hồi ..

- Là vùng nuôi nhiều trâu , lợn .

-Trồng rừng theo hướng nông lâm kết hợp .

**3. Dịch vụ :**

- Dịch vụ thương mại , giao thông , du lịch có nhiều điều kiện phát triển .

- Thế mạnh là du lịch.

**V. Các trung tâm kinh tế:**

- Thái Nguyên ( gang thép )

- Việt Trì ( hóa chất )

- Hạ Long ( đóng tàu )

**--HẾT--**